XÁC ĐỊNH THẾ NÀO LÀ "THỎA THUẬN TRỌNG TÀI KHÔNG THỂ THỰC HIỆN ĐƯỢC" TRONG THỰC TIỄN XÉT XỬ

LÊ HỒNG SƠN*

Ngày nhận bài: 24/02/2020

Ngày phản biện: 10/03/2020

Ngày đăng bài: 15/03/2020

Tóm tắt:

Về nguyên tắc, khi các bên trong quan hệ hợp đồng đã có thỏa thuận giải quyết tranh chấp bằng trọng tài thì khi phát sinh tranh chấp, nếu một bên khởi kiện ra Tòa án thì Tòa án sẽ từ chối thụ lý, trừ trường hợp thỏa thuận trọng tài vô hiệu hoặc không thể thực hiện được. Trong thực tiễn xét xử, việc vận dụng các quy định của pháp luật để xác định thế nào là thỏa thuận trọng tài không thể thực hiện được vẫn còn nhiều quan điểm khác nhau dẫn đến việc xác định không chính xác cơ quan có thẩm quyền giải quyết tranh chấp. Xin nêu một vụ án đã được giải quyết trên thực tế để bạn đọc trao đổi, bình luận.

Từ khóa:

Trọng tài, thỏa thuận trọng tài.

Abstract:

In principle, when the parties in a contractual relationship have signed a binding arbitration agreement, in case of a dispute, if either party files a lawsuit with the Court, the Court will refuse to accept the case, with the exception of invalid or unenforceable arbitration agreements. In practice, the application of law to determine an unenforceable arbitration agreement still has many different views leading to the incorrect determination of the competent authority in dispute resolution. The article analyses a case that has been resolved in practice for readers to exchange and comment.

Keywords:

Arbitration, arbitration agreement.

Vấn đề pháp lý

Ngày 05/3/2020, Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại thành phố Hồ Chí Minh ban hành Thông báo rút kinh nghiệm số 12/TB-VC3-V4 rút kinh nghiệm các Bản án, Quyết định kinh doanh thương mại, lao động, phá sản bị Tòa án nhân dân cấp cao tại thành phố Hồ Chí Minh tuyên hủy, sửa trong năm 2019.

Trong đó, đáng lưu ý Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại thành phố Hồ Chí Minh có đề cập đến vụ án "*Tranh chấp hợp đồng mua bán hàng hóa*" giữa nguyên đơn Công ty Weifang Voelsing Biopesticide Co., Ltd và bị đơn Công ty TNHH Sản xuất và Thương mại S.O.C. Theo đó, tại Điều 6 hợp đồng, hai bên thỏa thuận chỉ định Trung tâm Trọng tài quốc tế Việt

* LS., Công ty Luật FDVN - Đoàn Luật sư TP. Đà Nẵng; Email: luatsulehongson@gmail.com

Nam tại Phòng Thương mại và Công nghiệp thành phố Hồ Chí Minh để giải quyết tranh chấp; quyết định của Ủy ban trọng tài là quyết định cuối cùng.

Khi phát sinh tranh chấp, nguyên đơn đã khởi kiện ra Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương nhưng Tòa án đã ra Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án. Sau đó, nguyên đơn kháng cáo.

Tòa án nhân dân cấp cao và Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại thành phố Hồ Chí Minh đều cho rằng, tổ chức trọng tài này không tồn tại và xác định đây là thỏa thuận trọng tài không thể thực hiện được theo quy định tại Điều 4 Nghị quyết số 01/2014/NQ-HĐTP ngày 20/3/2014 của Hội đồng Thẩm phán tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn thi hành một số quy định của Luật Trọng tài thương mại 2010. Từ đó, xác định việc nguyên đơn khởi kiện ra Tòa án là đúng và Tòa án phải thụ lý giải quyết. Cụ thể, trong vụ án này, Tòa án nhân dân cấp cao tại thành phố Hồ Chí Minh đã hủy Quyết định đình chỉ vụ án, giao hồ sơ cho Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương tiếp tục giải quyết vụ án[1].

Vấn đề đặt ra là thỏa thuận trong trường hợp nêu trên có thuộc trường hợp thỏa thuận trọng tài không thể thực hiện được?

BÌNH LUẬN

1. Thế nào là thỏa thuận trọng tài không thể thực hiện được?

Điều 6 Luật Trọng tài thương mại 2010 (Luật TTTM) quy định trường hợp các bên tranh chấp đã có thỏa thuận trọng tài mà một bên khởi kiện tại Tòa án thì Tòa án phải từ chối thụ lý, trừ trường hợp thỏa thuận trọng tài vô hiệu hoặc *thỏa thuận trọng tài không thể thực hiện được*.

Như vậy, nếu có thỏa thuận trọng tài nhưng thỏa thuận đó không thể thực hiện được thì Tòa án sẽ có thẩm quyền giải quyết (nếu các bên không có thỏa thuận khác). Tuy nhiên, Luật TTTM không giải thích cụ thể thế nào là thỏa thuận trọng tài không thể thực hiện được. Quá trình thảo luận dự thảo Luật TTTM tại Quốc hội, có Đại biểu đã đề nghị quy định cụ thể trường hợp nào "*thỏa thuận trọng tài không thể thực hiện được*". Sau đó, tại Báo cáo số 320/BC-UBTVQH12 ngày 12/5/2010 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội giải trình, tiếp thu, chỉnh lý dự thảo Luật TTTM có nêu rõ: "*Ủy ban Thường vụ Quốc hội nhận thấy, trong thực tế giải quyết tranh chấp tại trọng tài những trường hợp mà "thỏa thuận trọng tài không thể thực hiện được" là rất đa dạng nên không thể liệt kê đầy đủ hết các trường hợp trong Luật này, như thỏa thuận trọng tài chỉ định một Trung tâm trọng tài giải quyết nhưng tại thời điểm tranh chấp thì Trung tâm trọng tài này đã chấm dứt hoạt động; hoặc Trung tâm trọng tài không thể tìm được Trọng tài viên như các bên đã thỏa thuận hoặc thỏa thuận trọng tài chỉ định rõ tên của Trọng tài viên nhưng tại thời điểm xảy ra tranh chấp thì Trọng tài viên này*

[1] Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại thành phố Hồ Chí Minh (2020), *Thông báo rút kinh nghiệm số 12/TB-VC3-V4 rút kinh nghiệm các Bản án, Quyết định kinh doanh thương mại, lao động, phá sản bị Tòa án nhân dân cấp cao tại thành phố Hồ Chí Minh tuyên hủy, sửa trong năm 2019*, Hồ Chí Minh, tr.10-11.

không còn trong danh sách Trọng tài viên của Trung tâm trọng tài đó,… theo quy định tại Điều 44 của dự thảo Luật, Hội đồng trọng tài phải xem xét về thỏa thuận trọng tài không thể thực hiện được trước khi xem xét nội dung vụ tranh chấp. Quyết định của Hội đồng trọng tài sẽ là căn cứ để Tòa án thụ lý vụ án đó. Đối với trường hợp Hội đồng trọng tài không thành lập được (có thể do Trung tâm trọng tài không còn tồn tại vì lý do đã chấm dứt hoạt động) thì các bên sẽ có nghĩa vụ chứng minh về thỏa thuận trọng tài không thể thực hiện được trước Tòa án và Tòa án sẽ xem xét, quyết định việc thụ lý vụ án. Vì vậy, xin được giữ như quy định tại Điều 6 của dự thảo Luật"[2].

Ngày nay, chúng ta thấy Luật TTTM được thông qua và nội dung Điều 6 vẫn được giữa nguyên như dự thảo (tức không liệt kê các trường hợp thỏa thuận trọng tài không thể thực hiện được).

Thực tế, quá trình triển khai thi hành Luật TTTM, Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật Trung ương cũng đã giải thích thế nào là thỏa thuận trọng tài không thể thực hiện được. Cụ thể: "*Thỏa thuận trọng tài không thể thực hiện được là một nội dung mới so với pháp lệnh cũ. Thực tế, có nhiều điều khoản trọng tài có hiệu lực theo quy định pháp luật, phạm vi tranh chấp thuộc thẩm quyền của trọng tài, người ký thỏa thuận có đầy đủ thẩm quyền, năng lực hành vi, thỏa thuận quy định rõ đối tượng tranh chấp và tổ chức trọng tài có thẩm quyền giải quyết nhưng khi thực hiện lại không thể giải quyết được bằng trọng tài. Ví dụ, các bên thỏa thuận giải quyết tại một trung tâm trọng tài nhưng đến thời điểm xảy ra tranh chấp thì trung tâm này đã giải thể. Tương tự, các bên thỏa thuận nếu có tranh chấp sẽ yêu cầu một cá nhân cụ thể giải quyết nhưng đến khi tranh chấp xảy ra thì người này đã chết. Trong cả hai trường hợp này, tuy thỏa thuận trọng tài không vô hiệu song đều không thể thực hiện được. Khi đó, trừ khi các bên có thỏa thuận khác, Tòa án sẽ có thẩm quyền giải quyết vụ việc*"[3].

Hiện nay, để áp dụng thống nhất quy định của pháp luật, Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao đã ban hành Nghị quyết số 01/2014/NQ-HĐTP ngày 20/3/2014 Nghị quyết hướng dẫn thi hành một số quy định của Luật TTTM. Theo đó, Điều 4 Nghị quyết 01/2014/NQ-HĐTP hướng dẫn cụ thể thỏa thuận trọng tài không thể thực hiện được bao gồm các trường hợp:

- Các bên đã có thỏa thuận giải quyết tranh chấp tại một Trung tâm trọng tài cụ thể nhưng Trung tâm trọng tài này đã chấm dứt hoạt động mà không có tổ chức trọng tài kế thừa, và các bên không thỏa thuận được việc lựa chọn Trung tâm trọng tài khác để giải quyết tranh chấp.

- Các bên đã có thỏa thuận cụ thể về việc lựa chọn Trọng tài viên trọng tài vụ việc, nhưng tại thời điểm xảy ra tranh chấp, vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan mà

[2] Ủy ban Thường vụ Quốc hội (2010), *Báo cáo số 320/BC-YBTVQH12 ngày 12/5/2010 về giải trình, tiếp thu, chỉnh lý dự thảo Luật Trọng tài thương mại*, Hà Nội, tr.5.

[3] Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật Trung ương (2013), *Đặc san tuyên truyền pháp luật, Trọng tài thương mại và Pháp luật về Trọng tài thương mại*, Hà Nội, tr.43.

Trọng tài viên không thể tham gia giải quyết tranh chấp, hoặc Trung tâm trọng tài, Tòa án không thể tìm được Trọng tài viên như các bên thỏa thuận và các bên không thỏa thuận được việc lựa chọn Trọng tài viên khác để thay thế.

- Các bên đã có thỏa thuận cụ thể về việc lựa chọn Trọng tài viên trọng tài vụ việc, nhưng tại thời điểm xảy ra tranh chấp, Trọng tài viên từ chối việc được chỉ định hoặc Trung tâm trọng tài từ chối việc chỉ định Trọng tài viên và các bên không thỏa thuận được việc lựa chọn Trọng tài viên khác để thay thế.

- Các bên có thỏa thuận giải quyết tranh chấp tại một Trung tâm trọng tài nhưng lại thỏa thuận áp dụng Quy tắc tố tụng của Trung tâm trọng tài khác với Quy tắc tố tụng trọng tài của Trung tâm trọng tài đã thỏa thuận và điều lệ của Trung tâm trọng tài do các bên lựa chọn để giải quyết tranh chấp không cho phép áp dụng Quy tắc tố tụng của Trung tâm trọng tài khác và các bên không thỏa thuận được về việc lựa chọn Quy tắc tố tụng trọng tài thay thế.

- Nhà cung cấp hàng hóa, dịch vụ và người tiêu dùng có điều khoản về thỏa thuận trọng tài được ghi nhận trong các điều kiện chung về cung cấp hàng hoá, dịch vụ do nhà cung cấp soạn sẵn quy định tại Điều 17 Luật TTTM nhưng khi phát sinh tranh chấp, người tiêu dùng không đồng ý lựa chọn Trọng tài giải quyết tranh chấp.

Như vậy, với quy định nêu trên, pháp luật về trọng tài thương mại hiện nay đã quy định khá rõ các trường hợp thỏa thuận trọng tài không thể thực hiện được.

2. Thỏa thuận trong tình huống nêu trên có phải thỏa thuận trọng tài không thể thực hiện được?

Trở lại tình huống nêu trên, Tòa án nhân dân cấp cao và Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại thành phố Hồ Chí Minh đều xác định thỏa thuận trọng tài tại Điều 6 hợp đồng đã nêu là thỏa thuận trọng tài không thể thực hiện được theo quy định tại khoản 1 Điều 4 Nghị quyết 01/2014/NQ-HĐTP.

Khoản 1 Điều 4 Nghị quyết 01/2014/NQ-HĐTP quy định cụ thể như sau:

"*1. Các bên đã có thỏa thuận giải quyết tranh chấp tại một Trung tâm trọng tài cụ thể nhưng Trung tâm trọng tài này đã chấm dứt hoạt động mà không có tổ chức trọng tài kế thừa, và các bên không thỏa thuận được việc lựa chọn Trung tâm trọng tài khác để giải quyết tranh chấp*".

Có thể thấy Tòa án và Viện kiểm sát khá lúng túng trong lập luận. Mặt khác, việc sử dụng khoản 1 Điều 4 Nghị quyết số 01/2014/NQ-HĐTP để kết luận thỏa thuận trọng tài nêu trên không thể thực hiện được là không đúng với bản chất và tinh thần của điều luật. Cụ thể:

Một là, Tòa án và Viện kiểm sát cấp cao tại thành phố Hồ Chí Minh cho rằng tổ chức trọng tài này "không tồn tại" chứ không phải "đã chấm dứt hoạt động nhưng không có tổ chức trọng tài kế thừa". Trong khi đó, khoản 1 Điều 4 Nghị quyết số 01/2014/NQ-HĐTP là quy định áp dụng cho trường hợp các bên thỏa thuận một tổ chức trọng tài nhưng sau đó tổ chức này chấm dứt hoạt động nhưng không có tổ chức kế thừa. Thực tế, không có sự tồn tại của

Trung tâm trọng tài quốc tế Việt Nam tại Phòng Thương mại và Công nghiệp thành phố Hồ Chí Minh mà chỉ có Trung tâm Trọng tài quốc tế Việt Nam bên cạnh Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam. Do đó, cũng sẽ không có trường hợp tổ chức trọng tài chấm dứt hoạt động mà không có tổ chức kế thừa nào ở đây.

Hai là, ở đây cần hiểu tinh thần của khoản 1 Điều 4 Nghị quyết số 01/2014/NQ-HĐTP tức là các bên thỏa thuận chọn một tổ chức trọng tài đã từng tồn tại nhưng nay đã chấm dứt và không có tổ chức kế thừa. Ví dụ: Các bên thỏa thuận lựa chọn Trọng tài kinh tế TP.Hồ Chí Minh để giải quyết tranh chấp nhưng hiện nay Trọng tài kinh tế thành phố Hồ Chí Minh đã chấm dứt hoạt động mà không có tổ chức kế thừa. Còn trường hợp các bên ghi không đúng tên của tổ chức trọng tài hoặc không thỏa thuận rõ Trung tâm trọng tài nào giải quyết thì không thuộc sự điều chỉnh của điều luật này. Cần lưu ý rằng, trước đây khoản 4 Điều 10 Pháp lệnh Trọng tài thương mại 2003 quy định nếu các bên không thỏa thuận rõ tổ chức trọng tài có thẩm quyền giải quyết thì thỏa thuận sẽ vô hiệu. Tuy nhiên, hiện nay quy định này đã không còn tồn tại trong Luật TTTM 2010.

Ba là, bên cạnh việc xác định có sự tồn tại của một tổ chức trọng tài nhưng đã chấm dứt hoạt động và không có tổ chức kế thừa, cần lưu ý khoản 1 Điều 4 Nghị quyết 01/2014/NQ-HĐTP yêu cầu phải có thêm điều kiện là các bên không thỏa thuận được việc lựa chọn Trung tâm trọng tài khác để giải quyết tranh chấp. Như vậy, trước khi Tòa án thụ lý giải quyết trong trường hợp này, cần chứng minh có sự tồn tại của việc các bên không thỏa thuận được việc lựa chọn Trung tâm trọng tài khác để giải quyết tranh chấp.

Như vậy, có thể thấy thỏa thuận trọng tài trong tình huống này không thuộc trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 4 Nghị quyết 01/2014/NQ-HĐTP như quan điểm của Tòa án và Viện kiểm sát cấp cao tại thành phố Hồ Chí Minh. Đối chiếu với các quy định khác tại Nghị quyết số 01/2014/NQ-HĐTP thì thỏa thuận này cũng không phải là thỏa thuận trọng tài không thể thực hiện được.

3. Thỏa thuận trọng tài tại Điều 6 hợp đồng trong tình huống nêu trên có thể thi hành và cơ quan nào có thẩm quyền giải quyết?

Như đã phân tích, thỏa thuận trọng tài mà các bên đã xác lập nêu trên không phải là thỏa thuận trọng tại không thể thực hiện được. Tuy vậy, thỏa thuận này cũng không phải là một thỏa thuận đầy đủ và chính xác để có thể thi hành ngay. Bởi lẽ, tên gọi của Trung tâm trọng tài đã không được các bên xác định một cách chính xác. Có lẽ quá trình thỏa thuận các bên đã có sự nhầm lẫn trong soạn thảo tên gọi của Trung tâm trọng tài này. Khoa học pháp lý gọi trường hợp này là điều khoản trọng tài khiếm khuyết[4]. Để giải quyết trường hợp này, khoản 5 Điều 43 Luật TTTM đã đưa ra giải pháp như sau: "*Trường hợp các bên đã có thỏa thuận trọng tài nhưng không chỉ rõ hình thức trọng tài hoặc không thể xác định được tổ chức trọng tài cụ thể, thì khi có tranh chấp, các bên phải thỏa thuận lại về hình thức trọng tài hoặc tổ*

[4] http://www.viac.vn/thu-tuc-trong-tai/cac-dieu-khoan-trong-tai-khiem-khuyet-a59.html. Truy cập ngày 15/3/2020.

chức trọng tài cụ thể để giải quyết tranh chấp. Nếu không thỏa thuận được thì việc lựa chọn hình thức, tổ chức trọng tài để giải quyết tranh chấp được thực hiện theo yêu cầu của nguyên đơn".

Như vậy, đối chiếu tình huống nêu trên, do các bên thỏa thuận trong hợp đồng là Trung tâm Trọng tài quốc tế Việt Nam tại Phòng Thương mại và Công nghiệp thành phố Hồ Chí Minh sẽ có thẩm quyền giải quyết. Trong khi thực tế không có tổ chức trọng tài nào có tên gọi như vậy mà chỉ có Trung tâm Trọng tài Quốc tế Việt Nam bên cạnh Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam. Nên có thể thấy, trường hợp này mặc dù các bên đã có thỏa thuận trọng tài nhưng không thể xác định được tổ chức trọng tài cụ thể nào để giải quyết. Do đó, các bên phải thỏa thuận lại về tên gọi chính xác của tổ chức trọng tài có thẩm quyền giải quyết, nếu không thỏa thuận được thì nguyên đơn có quyền lựa chọn một trung tâm trọng tài để giải quyết. Cần lưu ý rằng, các bên phải tiến hành thỏa thuận lại về việc lựa chọn tổ chức trọng tài giải quyết và phải có tài liệu, chứng cứ thể hiện sự thỏa thuận này. Bởi lẽ, thực tiễn Tòa án đã từng tuyên hủy phán quyết trọng tài vì lý do các bên chưa thỏa thuận lại mà nguyên đơn đã tự lựa chọn trung tâm trọng tài để giải quyết[5].

Từ những phân tích nêu trên, có thể thấy Tòa án nhân dân cấp cao tại thành phố Hồ Chí Minh cho rằng trường hợp này Tòa án có thể thụ lý giải quyết vì đây là thỏa thuận trọng tài không thể thực hiện được, từ đó hủy Quyết định đình chỉ vụ án của cấp sơ thẩm là không chính xác, vi phạm nguyên tắc Tòa án từ chối thụ lý khi đã có thỏa thuận trọng tài theo Điều 6 Luật TTTM./.

DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật Trung ương (2013), *Đặc san tuyên truyền pháp luật, Trọng tài thương mại và Pháp luật về Trọng tài thương mại*, Hà Nội, tr.43.

2. Ủy ban Thường vụ Quốc hội (2010), *Báo cáo số 320/BC-YBTVQH12 ngày 12/5/2010 về giải trình, tiếp thu, chỉnh lý dự thảo Luật Trọng tài thương mại*, Hà Nội, tr.5.

3. Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại thành phố Hồ Chí Minh (2020), *Thông báo rút kinh nghiệm số 12/TB-VC3-V4 rút kinh nghiệm các Bản án, Quyết định kinh doanh thương mại, lao động, phá sản bị Tòa án nhân dân cấp cao tại thành phố Hồ Chí Minh tuyên hủy, sửa trong năm 2019*, Hồ Chí Minh, tr.10-11.

4. http://www.viac.vn/thu-tuc-trong-tai/cac-dieu-khoan-trong-tai-khiem-khuyet-a59. html. Truy cập ngày 15/3/2020.

5. https://plo.vn/phap-luat/phan-quyet-trong-tai-sai-toa-tuyen-huy-852861.html. Truy cập ngày 15/3/2020.

[5] https://plo.vn/phap-luat/phan-quyet-trong-tai-sai-toa-tuyen-huy-852861.html. Truy cập ngày 15/3/2020.